

Số: /BC-UBND

Xín Mãn, ngày tháng 10 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện điều chuyển các công trình điện được đầu tư bằng vốn ngân sách nhà nước sang ngành điện quản lý trên địa bàn huyện Xín Mãn

Thực hiện Quyết định số 80/QĐ-HĐND ngày 07/9/2023 của Hội đồng nhân dân về thành lập Đoàn giám sát kết quả thực hiện điều chuyển công trình điện được đầu tư bằng vốn ngân sách nhà nước sang ngành điện quản lý trên địa bàn huyện Xín Mãn. Ủy ban nhân dân huyện Xín Mãn báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

a. Khái quát tình hình chung của huyện

- Xín Mãn là huyện vùng cao biên giới, nằm ở phía Tây Bắc của tỉnh Hà Giang có tọa độ địa lý từ 22°27'55" đến 22°40'45" vĩ độ Bắc, 104°10'12" đến 104°40'45" kinh độ Đông. Trung tâm huyện lỵ là thị trấn Cốc Pài, cách Tp. Hà Giang 146 km về phía Tây Bắc theo Quốc lộ 2 và đường tỉnh lộ 178. Toàn huyện có tổng diện tích tự nhiên là 58.652,33 ha với 18 đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc, trong đó có 4 xã giáp với Trung Quốc là Pà Vầy Sủ, Chí Cà, Xín Mãn và Nàn Xín (Có 31 km đường biên giới). Huyện Xín Mãn có điều kiện thuận lợi trong phát triển kinh tế, khoa học kỹ thuật với trung tâm thành phố Hà Giang, các tỉnh lân cận và với nước bạn Trung Hoa. Toàn huyện có 17 xã và 01 thị trấn, với 187 thôn bản, tổ dân phố. Dân số toàn huyện đến thời điểm 31/12/2022: 71.253 người. Dân số toàn huyện tính đến hết năm 2022 có 71.253 người, trong đó: dân số khu vực nông thôn, chiếm 84,05%. Xín Mãn là một trong những huyện có đông nhóm đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống với 16 dân tộc cùng sinh sống, trong đó đông nhất là dân tộc Nùng chiếm 41,6%, Mông chiếm 24,3%, Tày chiếm 14,6%, Dao chiếm 6,4%, Kinh chiếm 3,7%, Dân tộc La Chí 7,6%, còn lại là các dân tộc khác.

b. Tình sử dụng điện trên địa bàn huyện

1.1.1. Khái quát chung

- Tổng số xã, thị trấn trên địa bàn huyện là 18 xã, thị trấn; trong đó có 04 xã biên giới; Tổng số 187 thôn; 13 thôn biên giới;

- Số thôn có điện 175 thôn, tỷ lệ 93,58%; số thôn chưa có điện 12 thôn, tỷ lệ 6,42%;

- Số thôn biên giới có điện 12 thôn, tỷ lệ 92,3%; số thôn biên giới chưa có điện 01 thôn, tỷ lệ 7,7%;

1.2.2. Tình hình cung ứng và sử dụng điện trên địa bàn huyện

a) Hiện trạng lưới điện

- Tổng số km đường dây trung, hạ áp gồm:

- + Đường dây 35kV: 193km;
- + Đường dây 22kV: 13km;
- + Đường dây 0,4kV: 351km.
- + Đường dây 0,22kV: 408km.
- Tổng số trạm biến áp cấp điện: 88 trạm.

b) Tình hình sử dụng điện

- Tổng số hộ dân trên địa bàn: 14.589 hộ.
- Tổng số hộ được sử dụng điện, bao gồm:
 - + Tổng số hộ được sử dụng điện lưới quốc gia 13.517 hộ, tỷ lệ 92,7%;
 - + Tổng số hộ sử dụng điện từ máy phát thủy điện mini 774 hộ, tỷ lệ 5,3%.
 - + Tổng số hộ sử dụng từ nguồn pin năng lượng pin mặt trời độc lập 02 hộ, tỷ lệ 0,01%.
- Số hộ chưa được sử dụng điện 296 hộ, tỷ lệ 2,03%.
- Tổng số hộ dân đang sinh sống ở các thôn biên giới 782 hộ, tỷ lệ 5,47%
- + Số hộ dân đang sinh sống ở các thôn biên giới được sử dụng điện lưới quốc gia 752 hộ, tỷ lệ 96,16%.
- + Số hộ dân đang sinh sống ở các thôn biên giới chưa được sử dụng điện 30 hộ, tỷ lệ 3,84%.

c. Các thôn bản chưa có điện lưới quốc gia hoặc có nhưng chưa đảm bảo trên địa bàn huyện.

Hiện còn 21 thôn thuộc 11 xã hiện chưa có điện lưới quốc gia hoặc có nhưng chưa đảm bảo.

2. Việc tiếp nhận, phối hợp và triển khai các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện của tỉnh, chủ đầu tư xây dựng và điều chuyển các công trình điện được đầu tư bằng vốn ngân sách nhà nước sang ngành điện quản lý.

Thực hiện Quyết định số 41/2017/ QĐ-TTg ngày 15/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định, trình tự, thủ tục điều chuyển công trình điện được đầu tư bằng vốn nhà nước sang tập đoàn Điện lực Việt Nam quản lý. Công văn số 4267/UBND-KTTH ngày 16/11/2018 của UBND tỉnh Hà Giang về bàn giao công trình điện được đầu tư bằng nguồn vốn Nhà nước sang ngành điện quản lý đã được kiểm kê theo kế hoạch của UBND tỉnh tại Quyết định số 354/QĐ-UBND ngày 27/02/2018. Ủy ban nhân huyện đã chỉ đạo các ngành chuyên môn quản lý, ủy ban nhân các xã/thị trấn kiểm tra, kiểm kê rà soát các công trình điện được đầu tư từ ngân sách nhà nước sang ngành điện quản lý theo đúng trình tự quy định.

3. Công tác phối hợp giữa huyện và các ngành chức năng của tỉnh về đầu tư xây dựng và điều chuyển các công trình điện được đầu tư bằng vốn ngân sách nhà nước sang ngành điện quản lý.

- Các công trình điện được đầu tư trên địa bàn huyện chủ yếu là do ngân sách nhà nước đầu tư do đó khi thực hiện đều được xin ý kiến của các sở, ngành chuyên môn và được các sở ngành chuyên môn thẩm định.

- Công tác bàn giao: Ủy ban nhân huyện phối hợp, mời các sở, ngành tham gia bàn giao tiếp nhận đảm bảo theo đúng quy định (*Sở Tài chính, Sở Công thương, Điện lực tỉnh và các ngành liên quan*)

4. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với các cơ sở trong triển khai thực hiện, việc tiếp nhận, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo về các nội dung liên quan.

Qua các kỳ bàn giao công trình được các cấp ngành quan tâm, tham gia phối hợp cùng kiểm tra, giám sát từng nội dung chuyển giao. Việc giải quyết đơn thư khiếu nại (không có đơn thư khiếu nại).

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Số công trình đã hoàn thành, đã thực hiện kiểm kê và điều chuyển bàn giao cho ngành điện quản lý: 44 công trình; Tổng mức đầu tư 41.414,7 triệu đồng.

2. Số công trình đã hoàn thành, đã thực hiện kiểm kê nhưng chưa điều chuyển bàn giao cho ngành điện quản lý: 20 công trình; Tổng mức đầu tư 28.623,8 triệu đồng.

3. Công trình điện đang thực hiện chưa kiểm kê 05 công trình; Tổng mức đầu tư 30.518 triệu đồng

(Có Phụ lục 01,02,03 kèm theo)

4. Công tác thẩm định, đấu thầu, quản lý công trình, thanh quyết toán.

- Công tác quản lý nhà nước về đầu tư công được chú trọng, đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định; công tác lập, thẩm định phê duyệt chủ trương đầu tư dự án, thiết kế kỹ thuật, dự toán đảm bảo quy trình, quy định, đáp ứng yêu cầu, khả năng cân đối nguồn vốn;

- Công tác đấu thầu được thực hiện đúng quy định, đảm bảo công khai, minh bạch, cạnh tranh trong đấu thầu, lựa chọn nhà thầu có năng lực, kinh nghiệm đáp ứng được yêu cầu về tiến độ gói thầu và chất lượng công trình.

- Hình thức đấu thầu: Tổ chức đấu thầu qua mạng trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

5. Trình tự, thủ tục điều chuyển, tiếp nhận vốn tài sản, hoàn trả vốn đối với các dự án cấp điện.

Thực hiện theo đúng Quyết định số 41/2017/ QĐ-TTg ngày 15/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định, trình tự, thủ tục điều chuyển công trình điện được đầu tư bằng vốn nhà nước sang tập đoàn Điện lực Việt Nam quản lý. Công văn số 4267/UBND-KTTH ngày 16/11/2018 của UBND tỉnh Hà Giang về bàn giao công trình điện được đầu tư bằng nguồn vốn Nhà nước sang ngành điện quản lý đã được

kiểm kê theo kế hoạch của UBND tỉnh tại Quyết định số 354/QĐ-UBND ngày 27/02/2018. Ủy ban nhân huyện đã chỉ đạo các ngành chuyên môn quản lý.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. *Về ưu điểm:* Được sự quan tâm của Huyện ủy, HĐND sự và sự chỉ đạo quyết liệt của ủy ban nhân dân huyện, sự hỗ trợ của các Sở, ngành của tỉnh đến nay các công trình điện được đầu tư từ ngân sách nhà nước qua các năm đã và đang hoàn thiện các thủ tục để chuyển cho ngành điện quản lý.

2. *Khó khăn, vướng mắc, tồn tại hạn chế:* Hiện nay một số các công trình đã được đầu tư từ lâu năm hiện đã xuống cấp, nhiều công trình đã được nâng cấp, duy tu bảo dưỡng lại và thay đổi vị trí cột, đường dây do đó việc bàn giao lại công trình không còn đúng với hiện trạng hồ sơ ban đầu đã làm ảnh hưởng đến tiến độ thời gian bàn giao. Do có nhiều nguồn vốn đầu tư khác nhau, nhiều chủ đầu tư quản lý đến nay không còn hoạt động hoặc sát nhập, giải thể, kết thúc dự án, các chương trình do UBND các xã làm chủ đầu tư việc tìm hồ sơ gặp rất nhiều khó khăn. Một số công trình được đầu tư xây dựng do nhà nước và nhân dân cùng làm đến nay chưa hoàn thiện được các biên bản hiến đất, biên bản bàn giao đất theo đúng quy định.

3. Nguyên nhân:

- *Chủ quan:* Do khâu quản lý, lưu trữ hồ sơ của các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ đầu tư rất yếu kém, các công trình còn thất lạc hồ sơ hoặc hồ sơ không đầy đủ. Sự phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước với các chương trình được đầu tư, các đơn vị chủ đầu tư chưa sâu sát một số công trình đầu tư do các dự án chương trình đầu tư xong không liên hệ, phối hợp để bàn giao hồ sơ theo dõi, lưu trữ.

- *Khách quan:* Các công trình được đầu tư lâu năm, một số công trình khi kiểm kê, bàn giao đã bị thay đổi vị trí cột, thay đổi hiện trạng và phải đánh giá lại nguyên giá, khấu hao theo quy định. Công tác bồi thường GPMB, hiến đất do nhân dân hiến tặng hiện nay vẫn còn thiếu hồ sơ chưa hoàn thiện do đó đã làm ảnh hưởng đến công tác bàn giao công trình cho ngành điện.

IV. GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Đối với các công trình đang thi công: Đẩy nhanh tiến độ thi công công trình, tập trung thực hiện tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc đền bù, giải phóng mặt bằng, hoàn thiện, các hồ sơ theo quy định để khi hoàn thành công trình có thể bàn giao ngay cho ngành điện quản lý, khai thác.

2. Đối với các công trình đã hoàn thành nhưng chưa bàn giao cho ngành điện quản lý: Tập trung chỉ đạo các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ đầu tư tiếp tục bổ sung hoàn thiện hồ sơ còn thiếu, thủ tục bồi thường GPMB, biên bản hiến đất, hồ sơ công trình để đảm bảo đủ hồ sơ thực hiện công tác bàn giao.

3. Đối với các công trình chưa khởi công: Chủ động lập hồ sơ chuẩn bị đầu tư, đặc biệt là công tác giải phóng mặt bằng, lập hồ sơ thu hồi đất, khắc phục ngay các tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện đầu tư các công trình điện trên địa bàn đảm bảo theo đúng quy định từ khi khởi công đến giai đoạn kết thúc bàn giao.

V. KIẾN NGHỊ

Hiện nay, các công trình điện sinh hoạt chưa thể bàn giao chủ yếu nguyên nhân là do vướng về hồ sơ thủ tục, trong đó có hồ sơ đất. UBND huyện nghị:

1. Các Sở, ngành của tỉnh thành lập đoàn công tác hỗ trợ công tác bàn giao các công trình điện đã được đầu tư nhưng chưa bàn giao được trên địa bàn huyện. Đối với các công trình bị thất lạc hồ sơ, hồ sơ còn thiếu... thì thực hiện ghi nhận và bàn giao theo hiện trạng thực tế cho ngành điện quản lý, khai thác (vì thực tế công trình xây dựng hoàn thành đã lâu, hiện nay một số đơn vị thi công đã giải thể, không thể hoàn thiện các hồ sơ còn thiếu).

2. Về thủ tục thu hồi đất, đền bù giải phóng mặt bằng đất (*đối với các công trình đã xây dựng xong*). Đề nghị các Sở ngành tỉnh xem xét, cho huyện thực hiện thủ tục hiến đất xây dựng công trình để hoàn thiện hồ sơ đất. Vì thực tế hiện nay không thể thực hiện công tác thu hồi đất theo đúng quy định vì công trình đã xây dựng xong. Hơn nữa, công trình xây dựng đã hoàn thành, đất không có tranh chấp.

Ủy ban nhân dân huyện Xín Mần trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh;
- Đoàn GS theo QĐ80/QĐ-HĐND;
- TTr. Huyện ủy;
- TTr HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- TV BCĐ CT MTQG huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- LĐ VP + CV phụ trách;
- Lưu; VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Ngô Văn Tăng